

Phú Thọ, ngày 10 tháng 4 năm 2026

Số: 120/2026/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2026/TB - TLVA ngày 10 tháng 03 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị Á, sinh năm 1992; trú tại: Tiểu khu A, xã L, tỉnh Phú Thọ. CCCD số 017192002367

- **Bị đơn:** Anh Trần Duy K, sinh năm 1986; trú tại: Tiểu khu A, xã L, tỉnh Phú Thọ. CCCD số 017086002430

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị Á, sinh năm 1992; trú tại: Tiểu khu A, xã L, tỉnh Phú Thọ. CCCD số 017192002367

- **Bị đơn:** Anh Trần Duy K, sinh năm 1986; trú tại: Tiểu khu A, xã L, tỉnh Phú Thọ. CCCD số 017086002430

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Á và anh Trần Duy K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Á được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Trần Duy Q, sinh ngày 13/11/2011 cho đến khi cháu Q

trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Duy K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Trần Huyền T, sinh ngày 28/10/2014 cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này; Chị Á, anh K có quyền thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Á tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Bùi Thị Á 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001780 ngày 10/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lương Sơn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Lan Anh**